

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị cử tri về công tác bảo vệ rừng, PCCCR và lấn chiếm đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện văn bản số 2799/SNN-KHTH ngày 21/10/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2021. Theo đó, yêu cầu Chi cục Kiểm lâm trả lời nội dung: “*Kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh từ năm 2021 đến nay. Những khó khăn, hạn chế và đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả đối với công tác bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trong thời gian đến*”; Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo kết quả như sau:

#### **1. Tình hình chung**

a) Bình Định có diện tích tự nhiên là 607.151,71 ha, trong đó, diện tích đất có rừng là 343.095,00 ha (diện tích rừng tự nhiên là 214.584,11 ha, diện tích rừng trồng là 128.510,89 ha), đất mới trồng rừng chưa thành rừng 37.027,48 ha, diện tích đất chưa có rừng là 36.000,57 ha, độ che phủ rừng đến 31/12/2021 là 56,51% (trong quy hoạch lâm nghiệp 51,60%, ngoài quy hoạch lâm nghiệp 4,91%).

b) Hiện nay các Ban Quản lý rừng phòng hộ (QLRPH), đặc dụng được UBND tỉnh giao đất, tạm giao để sử dụng vào mục đích lâm nghiệp; các Công ty TNHH Lâm nghiệp được UBND tỉnh giao đất theo Quyết định phê duyệt Phương án sử dụng đất của từng Công ty. Tổng diện tích được giao, tạm giao: 220.983,81,72 ha (các Công ty: 37.545,86 ha, các Ban QLRPH, đặc dụng: 183.437,95 ha); trong đó: diện tích được UBND tỉnh giao rừng cho các Ban Quản lý rừng phòng hộ là: 47.563,86 ha (Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 32.131,06 ha và Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão 15.432,8 ha).

c) Diện tích đã giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng trên địa bàn tỉnh 121.369 ha và 377,8 ha đất lâm nghiệp giao khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên.

#### **2. Kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy rừng, trên địa bàn tỉnh từ năm 2021 đến nay**

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

Hằng năm, Chi cục Kiểm lâm tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn về công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn tỉnh. Cụ thể, từ đầu năm 2021 đến nay đã tham mưu ban hành các văn bản sau:

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh: Văn bản số 275/UBND-KT ngày 14/01/2021 về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và PCCCR dịp Tết Nguyên đán 2021; Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 ban hành Kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021; văn bản số 2875/UBND-KT ngày 21/5/2021 về việc tăng cường các biện pháp cấp bách trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 7988/UBND-KT ngày 16/12/2021 về việc triển khai Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ; Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 về ban hành Kế hoạch Bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn tỉnh năm 2022; Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2021; Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/6/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật,...

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành văn bản: Văn bản số 15/SNN-KL ngày 06/01/2021 về việc tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo vệ rừng và PCCCR dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán; Văn bản số 188/SNN-KL ngày 26/01/2021 về việc quản lý vật liệu cháy và sử dụng lửa trong rừng và ven rừng; Văn bản số 1226/SNN-KL ngày 01/6/2021 về việc tăng cường các biện pháp cấp bách trong công tác PCCCR trên địa bàn tỉnh năm 2021; Văn bản số 839/SNN-KL ngày 14/4/2022 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) phối hợp thực hiện chỉ tiêu độ che phủ rừng trên địa bàn huyện; Văn bản số 1447/SNN-KL ngày 13/6/2022 đề nghị UBND cấp huyện tăng cường công tác PCCCR, Văn bản số 2762/SNN-KL ngày 19/10/2022 về việc tăng cường công tác bảo vệ chim hoang dã, chim di cư,...

- Chi cục Kiểm lâm triển khai các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác bảo vệ rừng và PCCCR ở địa phương; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; chỉ đạo đôn đốc các hạt kiểm lâm tổ chức tuần tra, truy quét, chốt chặn bảo vệ rừng tại các vùng trọng điểm điểm có nguy cơ xảy ra phá rừng, cháy rừng cao để kiểm soát chặt chẽ người ra vào rừng; ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

- Các hạt kiểm lâm tham mưu cho UBND cấp huyện và kiểm lâm địa bàn tham mưu cho UBND cấp xã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR hằng năm; kiện toàn Ban Chỉ huy Các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCCR; kiện toàn Đoàn Kiểm tra liên ngành; xây dựng kế hoạch phối hợp tuần tra, truy quét, chốt chặn,.....

- Các đơn vị chủ rừng là Ban QLRPH, đặc dụng hằng năm xây dựng kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR trên lâm phận quản lý; căn cứ kế hoạch thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy các tổ đội bảo vệ rừng, PCCCR; xây dựng kế hoạch phối hợp với

các ngành, đơn vị liên quan, các hộ nhận khoán để thực hiện tuần tra, truy quét, chốt chặn tại các khu vực có nguy cơ xảy ra xâm hại rừng cao.

b) Kết quả thực hiện:

- Năm 2021:

+ Cháy rừng:

Xảy ra 05 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại 25,95 ha. Cụ thể: thị xã Hoài Nhơn 01 vụ, diện tích 0,33 ha; huyện Phù Cát 01 vụ, diện tích 1,7 ha; huyện Phù Mỹ 02 vụ, diện tích 23,84 ha; huyện Vĩnh Thạnh 01 vụ, diện tích 0,079 ha. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ giảm 03 vụ, diện tích tăng 10,08 ha.

Các vụ cháy rừng đều được các hạt Kiểm lâm phối hợp với chủ rừng và chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra hiện trường, tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh, truy tìm đối tượng. Tuy nhiên, vì khu vực cháy nằm xa khu dân cư, vắng, ít người qua lại nên thông tin về đối tượng gây cháy hầu như không có. Vì vậy, hầu hết các vụ cháy rừng chưa xác định được nguyên nhân, đối tượng gây cháy để xử lý.

+ Phá rừng trái pháp luật:

Phát hiện 37 vụ, tổng diện tích 25,82 ha; Trong đó: Diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 104.124 m<sup>2</sup>, diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 154.123 m<sup>2</sup>; Chủ quản lý: UBND xã 166.979 m<sup>2</sup>; Ban Quản lý rừng đặc dụng 970 m<sup>2</sup>; Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão 413 m<sup>2</sup>; Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 3.101 m<sup>2</sup>; Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ 53.000 m<sup>2</sup>; Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn 392 m<sup>2</sup>; hộ gia đình 33.392 m<sup>2</sup>. So với năm 2020, tăng 09 vụ, diện tích tăng 18,84 ha.

Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng điều tra, xử lý 31 vụ, gồm: xử phạt hành chính 28 vụ, buộc trồng lại rừng trên diện tích vi phạm và chuyển hồ sơ cho cơ quan công an tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền 03 vụ.

+ Khai thác rừng trái pháp luật:

Phát hiện 11 vụ, với tổng khối lượng gỗ khai thác trái pháp luật là 81,944 m<sup>3</sup> và 80 kg gốc cây gỗ giổi. Trong đó Vĩnh Thạnh 08 vụ, Vân Canh 02 vụ, Phù Mỹ 01 vụ. So với năm 2020, giảm 18 vụ.

Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng điều tra, xử lý 09 vụ (trong đó: có 01 vụ ở Tây Sơn xảy ra năm 2020 chuyển sang xử lý năm 2021), gồm: xử phạt vi phạm hành chính 06 vụ và chuyển hồ sơ cho cơ quan công an tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền 03 vụ có dấu hiệu hình sự.

+ Mua, bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

Phát hiện, lập biên bản và xử lý 204 vụ vi phạm (12 vụ vận chuyển, 03 vụ tàng trữ, 185 vụ vô chủ và 04 vụ về hồ sơ thủ tục), tạm giữ: 190,72 m<sup>3</sup> gỗ rừng tự nhiên các loại, 25,473 m<sup>3</sup> gỗ rừng trồng keo lai, 1.730 kg gốc cây cà te, 01 cây bằng lăng trọng lượng 300 kg, 12 xe ô tô, 15 xe máy, 01 mốt kéo và 03 cửa xăng cầm tay.

Đã xử lý 216 vụ, trong đó có 02 vụ vận chuyển và 10 vụ vô chủ xảy ra trong năm 2020 chuyển sang xử lý năm 2021. Cụ thể: đã xử lý 195 vụ vô chủ, 14 vụ vận chuyển, 03 vụ tàng trữ, 04 vụ về hồ sơ thủ tục; tịch thu 187,693m<sup>3</sup> gỗ các loại, 460 kg uoi xanh, 1.863 kg gốc cây gỗ cà te nhóm IIA, 59kg gỗ hương Tía, 02 cái giường nằm (sản phẩm đồ gỗ), 04 cây gỗ bằng lăng (cây cảnh) có trọng lượng 8.990 kg, 14 xe mô tô, 05 ô tô và 01 mót kéo và 11 máy cưa xăng cầm tay; phạt tiền 343.000.000 đồng.

Thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 2.176.796.665 đồng, gồm: 357.448.000 đồng tiền phạt và 1.819.348.665 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

+ Công tác tuyên truyền: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 2.074 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã, 04 đợt tuyên truyền lưu động và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 184 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 12.742 người tham dự và có 2.016 người ký cam kết bảo vệ rừng và PCCCR.

- 10 tháng năm 2022:

+ Cháy rừng: Không xảy ra vụ cháy rừng nào.

+ Phá rừng trái pháp luật:

Xảy ra 27 vụ, diện tích thiệt hại 80.514 m<sup>2</sup> (Hoài Ân 03 vụ, diện tích 20.266 m<sup>2</sup>; Vĩnh Thạnh 12 vụ, diện tích 19.957 m<sup>2</sup>; An Lão 09 vụ, diện tích 22.623 m<sup>2</sup>, Phù Mỹ 01 vụ, diện tích 15.900 m<sup>2</sup>; Tây Sơn 02 vụ, diện tích 1.768 m<sup>2</sup>). Trong đó: Diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 33.169 m<sup>2</sup>, đặc dụng 11.207 m<sup>2</sup>, sản xuất 36.138 m<sup>2</sup>; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 10.185 m<sup>2</sup>, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 3.489 m<sup>2</sup>, Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão 4.835, Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn 11.207 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH LN Sông Kôn 11.158 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH THXD Hiếu Ngọc 820 m<sup>2</sup>, UBND xã 38.710 m<sup>2</sup>, hộ gia đình 110 m<sup>2</sup>. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 06 vụ, diện tích giảm 89.300 m<sup>2</sup>.

Đã xử lý 25 vụ vi phạm (khung hành chính 20 vụ, khung hình sự 05 vụ). Cụ thể: Vĩnh Thạnh 12 vụ (khung hành chính 11 vụ, khung hình sự 01 vụ), Hoài Ân 03 vụ (khung hành chính 01 vụ, khung hình sự 02 vụ), An Lão 09 vụ (khung hành chính 07 vụ, khung hình sự 02 vụ), Phù Mỹ 01 vụ (khung hành chính). Còn lại 02 vụ đang điều tra để xử lý theo quy định.

+ Khai thác rừng trái pháp luật:

Phát hiện và lập biên bản 07 vụ vi phạm (06 vụ khai thác; 01 vụ khai thác và vận chuyển), khối lượng 57,598 m<sup>3</sup> gỗ các loại tạm giữ 02 máy cưa xăng và 02 xe ô tô. Cụ thể: Huyện An Lão 02 vụ vi phạm, khối lượng 0,177 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Săng trắng và Săng đá, tạm giữ 02 máy cưa xăng; Huyện Phù Mỹ 01 vụ, khối lượng 0,326 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Phi lao; huyện Vân Canh 01 vụ, khối lượng 1,627 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Xoan đào; huyện Vĩnh Thạnh 02 vụ (01 vụ khai thác, 01 vụ khai thác và vận chuyển), khối lượng 16,518 m<sup>3</sup> gỗ Giỏi, tạm giữ 02 xe ô tô; huyện Hoài Ân 01 vụ, lâm sản khai thác là 158 cây gỗ, khối lượng 38,95 m<sup>3</sup>, chủng loại

Sông mây, Cà duối, Mít nài, Sâng mướp. So với cùng kỳ năm 2021, số vụ khai thác rừng trái pháp luật không tăng, không giảm.

Đã xử lý 06 vụ (khung hành chính 04 vụ, khung hình sự 02 vụ). Cụ thể: An Lão 02 vụ (khung hành chính), Hoài Ân 01 vụ (khung hình sự), Phù Mỹ 01 vụ (khung hành chính), Vĩnh Thạnh 02 vụ (khung hành chính 01 vụ, khung hình sự 01 vụ).

+ Mua, bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

Phát hiện và lập biên bản 131 vụ vi phạm, gồm: 14 vụ vận chuyển, 10 vụ tàng trữ, 105 vụ vô chủ, 02 vụ hồ sơ; tạm giữ 130,689 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 85,3 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 539 kg thực vật rừng các loại, 08 cây cảnh có trọng lượng 3.530 kg, 11 xe ô tô, 24 xe máy, 02 máy cày kéo rơ mooc, 01 xe độ chế 04 bánh, 01 xe lô 3 bánh, 03 cưa xăng cầm tay.

Đã xử lý hành chính 46 vụ vi phạm, gồm: 13 vụ vận chuyển, 10 vụ tàng trữ, 21 vụ vô chủ, 02 vụ hồ sơ (trong đó có 09 vụ xảy ra năm 2021 chuyển sang năm 2022 xử lý); phạt tiền 311.500.000 đồng; tịch thu 35,891m<sup>3</sup> gỗ các loại, 69,7 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 17 xe máy, 02 xe độ chế 04 bánh, 01 cưa xăng cầm tay; trả lại 06 tấn gỗ keo 08 xe ô tô, 03 xe máy, 02 xe độ chế 04 bánh, 01 máy cày kéo rơ mooc, 01 xe lô 3 bánh và 12,6 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi.

Thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 1.585.022.522 đồng, gồm: 587.997.822 đồng tiền phạt và 997.024.700 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

+ Công tác tuyên truyền: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 1.345 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã, 01 đợt truyền truyền lưu động và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 186 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng và PCCCR, có 11.455 lượt người tham dự, 751 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

### **3. Khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện**

a) Tình hình diễn biến thời tiết phức tạp, từ tháng 03 đến tháng 09 hằng năm trên địa bàn tỉnh nắng nóng, khô hạn kéo dài, cấp dự báo cháy rừng luôn ở cấp IV, cấp V nên nguy cơ cháy rừng ở mức cao; một số người dân sử dụng lửa trong rừng, ven rừng chưa tuân thủ quy định nên dễ xảy ra cháy lan vào rừng; các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCCR còn thiếu và thô sơ nên rất khó khăn để khống chế, dập tắt lửa khi có cháy rừng xảy ra.

b) Tập quán canh tác, nhận thức về công tác bảo vệ rừng ở một bộ phận người dân miền núi hạn chế, dẫn tới tình trạng vi phạm phá rừng, lấn biên rừng còn xảy ra ở một số địa phương. Nhu cầu sử dụng gỗ rừng tự nhiên của người dân tăng cao, trong khi nhà nước đóng cửa rừng tự nhiên. Một số loại gỗ quý hiếm ngày càng có giá trị trên thị trường làm cho một số đối tượng háms lợi bất chấp pháp luật, cố tình vi phạm, sẵn sàng chống đối lực lượng chức năng khi bị phát hiện.

c) Hầu hết diện tích rừng tự nhiên tập trung ở các vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh với các tỉnh bạn; tập trung nhiều các huyện miền núi như An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh và các huyện trung du như Tây Sơn, Hoài Ân, địa hình hiểm trở, đi lại khó khăn, nhiều lối ra vào rừng nên hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng gặp

hiều khó khăn, lực lượng bảo vệ rừng không thể kiểm soát hết các lối ra, vào rừng.

d) Nhiều diện tích đất canh tác nương rẫy của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nằm sát biên rừng tự nhiên nên xảy ra tình trạng phá rừng dưới hình thức phát rẫy lấn biên vào rừng để mở rộng diện tích nương rẫy; mặt khác diện tích canh tác nương rẫy rất dễ bị xói mòn, rửa trôi và bạc màu sau 2 đến 3 năm canh tác nên người dân lại lén lút phá rừng để lấy đất mới canh tác.

đ) Diện tích rừng trồng sản xuất trên địa bàn tỉnh rất lớn, song nhiều hộ gia đình, cá nhân chưa được giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên gây khó khăn trong công tác quản lý, giám sát khai thác rừng trồng.

#### **4. Giải pháp trong thời gian đến**

##### **a) Giải pháp về PCCCR:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và PCCCR đến các tầng lớp nhân dân phù hợp với từng địa phương, tập trung hướng dẫn cho chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và bà con nhân dân khi đốt nương rẫy, đồng ruộng giáp biên rừng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng, người sử dụng lửa phải thực hiện các biện pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy. Trong những ngày nắng nóng, khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng lửa trong, gần rừng và đốt, xử lý thực bì trồng rừng, đốt nương làm rẫy. Nếu cố tình đốt thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Vào mùa nắng nóng, thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm tại địa chỉ Website: <http://kiemlam.org.vn> để kiểm tra, phát hiện sớm điểm cháy rừng, trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài), cập nhật dữ liệu cảnh báo nguy cơ cháy rừng thông báo đến các xã, thị trấn, chủ rừng biết, thực hiện tốt các biện pháp phòng cháy rừng. Duy trì lực lượng ứng trực 24/24 giờ; bố trí lực lượng canh phòng, kiểm soát chặt chẽ người vào những khu vực rừng có nguy cơ cháy cao; có phương án chữa cháy rừng cụ thể phù hợp với từng khu vực có nguy cơ xảy ra cháy rừng, kịp thời không chế nhanh nhất các trường hợp cháy rừng, không để xảy ra cháy lớn.

##### **b) Giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng và khai thác rừng trái pháp luật**

- Tiếp tục tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT, chính quyền các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Chỉ thị 22/CT-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND cấp huyện triển khai đồng bộ, chặt chẽ công tác lâm nghiệp ở địa phương, đặc biệt là quản lý,

bảo vệ rừng ở vùng giáp ranh với các tỉnh; rà soát, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ rừng giữa Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, Chi cục Kiểm lâm và các chủ rừng của tỉnh Bình Định với các đơn vị thuộc các tỉnh giáp ranh; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của chính quyền cấp cơ sở,...

- Tiếp tục tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện nghiêm túc theo nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 228/SNN- KL ngày 13/2/2020 về việc triển khai nhân rộng mô hình “Giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép”.

- Tăng cường phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh:

+ Các địa phương, đơn vị chức năng thuộc vùng giáp ranh của tỉnh với các tỉnh bạn (Gia Lai, Phú Yên, Quảng Ngãi) chủ động lập kế hoạch phối hợp, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ rừng; thường xuyên theo dõi, trao đổi thông tin hình hình vùng rừng giáp ranh để kịp thời chỉ đạo, tổ chức lực lượng nhanh chóng kiểm tra phát hiện, ngăn chặn khi có thông tin xâm hại rừng...

+ Các Hạt Kiểm lâm phối hợp với các đơn vị vùng giáp ranh các tỉnh (lực lượng gồm Kiểm lâm, Công an, Dân quân tự vệ, các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng,...) xây dựng kế hoạch phối hợp bảo vệ rừng, tổ chức kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng vùng giáp ranh theo định kỳ và đột xuất để kịp thời phát hiện, ngăn chặn vi phạm xâm hại rừng; thiết lập các đường dây nóng, cơ sở tin báo tiếp nhận thông tin từ cơ sở tố giác các hành vi xâm hại rừng; phối hợp với cơ quan chức năng rà soát, nắm chắc các đối tượng trên địa bàn hoặc nơi khác đến có biểu hiện nghi vấn phá rừng, khai thác gỗ trái phép để có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời nghiêm minh theo quy định của pháp luật...

- Tăng cường trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng của các chủ rừng, đơn vị liên quan, nhất là vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đơn vị. Đối với các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các công ty lâm nghiệp tổ chức quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng được giao quản lý; tổ chức lực lượng của đơn vị, các hộ gia đình, cộng đồng nhận khoán thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, phối hợp với lực lượng chức năng tham gia truy quét bảo vệ rừng, đặc biệt kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khu vực rừng giáp ranh; kiên quyết xử lý các hộ nhận khoán bảo vệ rừng không đi kiểm tra rừng theo hợp đồng khoán bảo vệ rừng, để rừng bị phá, khai thác gỗ trái phép mà không phát hiện và báo cơ quan chức năng ngăn chặn, xử lý.

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, gắn đồng bộ với công tác xử lý nghiêm vi phạm theo pháp luật:

+ Lực lượng Kiểm lâm tham mưu cho chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, mua bán gỗ trái phép,...; nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và

xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân trong công tác bảo vệ rừng.

+ Tổ chức thực hiện xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm: Lực lượng Kiểm lâm kiên quyết xử lý hoặc tham mưu cho chính quyền các cấp xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác gỗ trái phép và các vi phạm khác về lâm nghiệp. Các vụ vi phạm gây thiệt hại rừng nghiêm trọng đến mức hình sự xác lập hồ sơ chặt chẽ, phối hợp các cơ quan chức năng điều tra, xác minh làm rõ để xử lý hình sự nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Các giải pháp khác:

+ Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng (công ty lâm nghiệp, Ban QLR phòng hộ, đặc dụng...); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng các phần mềm ứng dụng, thiết bị, ảnh viễn thám... hỗ trợ phát hiện sớm các vụ vi phạm về phá rừng để nhanh chóng tổ chức ngăn chặn, hạn chế thiệt hại rừng thấp nhất.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát các chủ rừng là Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các Công ty TNHH Lâm nghiệp phối hợp với các hộ gia đình, cộng đồng dân cư nhận khoán bảo vệ rừng trong việc tổ chức kiểm tra rừng để phát hiện các hành vi vi phạm trên lâm phận được giao, cung cấp thông tin nhằm xử lý kịp thời những hành vi vi phạm, có biện pháp xử lý kiên quyết những hộ gia đình, cá nhân nhận khoán không thực hiện theo đúng hợp đồng.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**